

Quy định về việc sinh viên quốc tế đến Đài Loan học tập –

Bản tóm tắt dành cho sinh viên nước ngoài

Điều 1

Quy định này được ban hành căn cứ theo Khoản 3 Điều 25 của Luật Đại học, Khoản 1 Điều 32 của Luật Trường Cao đẳng Chuyên khoa, Khoản 1 Điều 41 của Luật Giáo dục Trung học Phổ thông và Khoản 1 Điều 30 của Luật Giáo dục Quốc dân.

Điều 2

Người có quốc tịch nước ngoài và chưa từng có quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan), đồng thời đáp ứng các điều kiện sau đây, được phép nộp đơn xin nhập học theo quy định của Quy chế này:

1. Chưa từng học tập tại Đài Loan với tư cách là Hoa kiều sinh (Overseas Chinese Student).
2. Không được phân bổ nhập học trong năm học đăng ký theo Quy chế Hoa kiều hồi hương học tập và tư vấn học tập thông qua Ủy ban Tuyển sinh Liên hợp Hải ngoại.

Người có quốc tịch nước ngoài và đáp ứng các điều kiện dưới đây, đồng thời đã cư trú liên tục ở nước ngoài từ sáu (06) năm trở lên tính đến thời điểm nộp đơn, cũng được phép nộp đơn xin nhập học theo quy định của Quy chế này. Tuy nhiên, đối với người dự định theo học các ngành Y, Nha khoa hoặc Y học cổ truyền tại đại học, thời gian cư trú liên tục ở nước ngoài phải từ tám (08) năm trở lên:

1. Người đồng thời có quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc tại thời điểm nộp đơn phải chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan kể từ khi sinh ra.
2. Người trước đây từng đồng thời có quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc nhưng tại thời điểm nộp đơn không còn quốc tịch này nữa phải đảm bảo đã đủ tám (08) năm kể từ ngày được Bộ Nội chính chấp thuận từ bỏ quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc.
3. Các trường hợp nêu tại Khoản 1 và Khoản 2 phải đồng thời đáp ứng điều kiện quy định tại Mục 1 và Mục 2 của đoạn đầu Điều này.

Đối với công dân nước ngoài được chính phủ, cơ quan hoặc trường học nước ngoài đề cử sang Đài Loan học tập theo các hiệp định hợp tác giáo dục quốc tế, nếu chưa từng

đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan kể từ khi sinh ra và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thì không bị hạn chế bởi các quy định nêu tại hai đoạn trên.

Thời hạn sáu (06) năm hoặc tám (08) năm được quy định tại đoạn thứ hai được tính đến ngày bắt đầu học kỳ dự kiến nhập học (ngày 01 tháng 02 hoặc ngày 01 tháng 08).

Trong Điều này:

- “Nước ngoài” được hiểu là các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ ngoài Trung Quốc Đại lục, Hồng Kông và Ma Cao.
- “Cư trú liên tục” nghĩa là trong mỗi năm dương lịch, thời gian lưu trú tại Đài Loan của sinh viên nước ngoài không vượt quá 120 ngày.

Đối với trường hợp thời gian tính cư trú liên tục ở nước ngoài không trọn một năm dương lịch, việc xác định sẽ căn cứ vào khoảng thời gian thực tế trong năm đó, miễn là tổng số ngày lưu trú tại Đài Loan không vượt quá 120 ngày.

Tuy nhiên, quy định nêu trên không áp dụng đối với các trường hợp sau đây nếu có đầy đủ giấy tờ chứng minh liên quan; thời gian lưu trú tại Đài Loan trong các trường hợp này sẽ không được tính vào thời gian cư trú ở nước ngoài:

1. Theo học các lớp đào tạo kỹ thuật thanh niên hải ngoại do cơ quan quản lý Hoa kiều tổ chức hoặc các chương trình đào tạo kỹ thuật chuyên biệt được Bộ Giáo dục công nhận.
2. Theo học tại các trung tâm Hoa ngữ thuộc các trường đại học, cao đẳng được Bộ Giáo dục cho phép tuyển sinh sinh viên nước ngoài, với tổng thời gian dưới hai (02) năm.
3. Sinh viên trao đổi với tổng thời gian trao đổi dưới hai (02) năm.
4. Thực tập tại Đài Loan theo giấy phép của cơ quan quản lý chuyên ngành trung ương, với tổng thời gian thực tập dưới hai (02) năm.

Người có quốc tịch nước ngoài và đồng thời có quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc, nếu đã nộp đơn xin từ bỏ quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc trước khi các sửa đổi của Quy chế này có hiệu lực vào ngày 01 tháng 02 năm 2011, thì được phép nộp đơn xin nhập học theo các quy định trước đây và không bị hạn chế bởi quy định tại đoạn thứ hai của Điều này.

Người thuộc các trường hợp được quy định tại Điều 2 của Luật Quốc tịch sẽ được xem là có quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc theo quy định của Quy chế này.

Điều 3

Người có quốc tịch nước ngoài, đồng thời có quy chế thường trú nhân vĩnh viễn của Hồng Kông hoặc Ma Cao, chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan và tại thời điểm nộp đơn đã cư trú liên tục tại Hồng Kông, Ma Cao hoặc nước ngoài từ sáu (06) năm trở lên, được phép nộp đơn xin nhập học theo quy định của Quy chế này. Tuy nhiên, người dự định theo học các ngành Y khoa, Nha khoa hoặc Y học cổ truyền tại đại học phải có thời gian cư trú liên tục từ tám (08) năm trở lên.

Khái niệm “cư trú liên tục” tại khoản trên được hiểu là tổng thời gian lưu trú tại Đài Loan trong mỗi năm dương lịch không vượt quá 120 ngày. Tuy nhiên, quy định này không áp dụng đối với các trường hợp được quy định tại Khoản 1 đến Khoản 4 của Đoạn 5 Điều 2 và có đầy đủ giấy tờ chứng minh liên quan; thời gian lưu trú tại Đài Loan trong các trường hợp đó sẽ không được tính vào thời gian cư trú liên tục nêu trên.

Người trước đây là công dân khu vực Đại lục Trung Quốc, hiện có quốc tịch nước ngoài và chưa từng đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan, nếu tại thời điểm nộp đơn đã cư trú liên tục ở nước ngoài từ sáu (06) năm trở lên, được phép nộp đơn xin nhập học theo quy định của Quy chế này. Tuy nhiên, người dự định theo học các ngành Y khoa, Nha khoa hoặc Y học cổ truyền tại đại học phải có thời gian cư trú liên tục từ tám (08) năm trở lên.

Khái niệm “cư trú liên tục” tại khoản trên được hiểu là tổng thời gian lưu trú tại Đài Loan trong mỗi năm dương lịch không vượt quá 120 ngày. Tuy nhiên, quy định này không áp dụng đối với các trường hợp được quy định tại Khoản 1 đến Khoản 4 của Đoạn 5 Điều 2 và có đầy đủ giấy tờ chứng minh liên quan; thời gian lưu trú tại Đài Loan trong các trường hợp đó sẽ không được tính vào thời gian cư trú liên tục ở nước ngoài.

Thời gian sáu (06) năm hoặc tám (08) năm được quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 của Điều này được tính đến ngày bắt đầu học kỳ dự kiến nhập học (ngày 01 tháng 02 hoặc ngày 01 tháng 08).

Khái niệm “nước ngoài” được quy định từ Khoản 1 đến Khoản 4 của Điều này được áp dụng theo quy định tại Đoạn 5 Điều 2 của Quy chế này.

Điều 4

Sinh viên nước ngoài được phép nộp đơn xin học tập tại Đài Loan theo quy định tại hai điều trước chỉ một lần. Nếu tiếp tục học tập tại Đài Loan, phương thức nhập học phải giống với sinh viên trong nước của Đài Loan.

Sau khi đã nộp đơn theo quy định tại khoản trên, sinh viên nước ngoài thuộc một trong các trường hợp sau đây khi tiếp tục học tập hoặc nộp đơn sang Đài Loan học tập lần nữa sẽ không bị giới hạn bởi quy định nêu trên:

1. Sau khi hoàn thành chương trình học tại trường đang theo học, tiếp tục nộp đơn vào chương trình thạc sĩ hoặc cao hơn theo quy định của từng trường.
2. Sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học chương trình dưới bậc cử nhân, nếu thời gian lưu trú tại Đài Loan chưa đủ một năm và vì lý do nào đó bị thôi học hoặc mất tư cách sinh viên thì được phép nộp đơn học lại tại Đài Loan một lần duy nhất.
3. Sinh viên nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 nộp đơn theo học chương trình dưới bậc cao đẳng (Associate Degree).
4. Sinh viên nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 nộp đơn vào các chương trình cử nhân ngoài các ngành Y khoa, Nha khoa và Y học cổ truyền; trường hợp này chỉ được phép thực hiện một lần.

Sinh viên nước ngoài bị trường cho thôi học hoặc mất tư cách sinh viên do hạnh kiểm không đạt yêu cầu, kết quả học tập không đạt tiêu chuẩn, vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nghiêm trọng nội quy nhà trường thì không được tiếp tục nộp đơn nhập học theo quy định của hai khoản trên.

Điều 5

Đối với các trường đại học và cao đẳng hệ hai năm (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục đại học và cao đẳng), số lượng sinh viên nước ngoài thực tế được tuyển sinh và nhập học về nguyên tắc được phép vượt thêm tối đa 10% so với chỉ tiêu tuyển sinh của năm học trước đã được Bộ Giáo dục phê duyệt. Số lượng này phải được tính vào tổng chỉ tiêu tuyển sinh của năm học tương ứng để trình Bộ Giáo dục phê duyệt.

Nếu nhà trường đề nghị tuyển số lượng sinh viên nước ngoài vượt quá mức 10% nêu trên, phải đồng thời trình kế hoạch tăng quy mô tuyển sinh (bao gồm chiến lược kiểm soát chất lượng và các biện pháp hỗ trợ liên quan) để Bộ Giáo dục xem xét phê duyệt. Tuy nhiên, quy định này không áp dụng đối với các chương trình đào tạo cấp bằng được triển khai thông qua hợp tác giữa trường đại học trong nước và trường đại học nước ngoài đã được Bộ Giáo dục phê duyệt theo từng dự án riêng.

Đối với các trường cao đẳng hệ năm năm, trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục dưới bậc trung học phổ thông, số lượng sinh viên nước ngoài thực tế được tuyển sinh không được vượt quá 10% chỉ tiêu tuyển sinh của năm học trước đã được cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời phải được đưa vào tổng chỉ tiêu tuyển sinh của năm học tương ứng để trình cơ quan quản lý phê duyệt.

Nếu trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt của năm học trước, số lượng sinh viên Đài Loan tuyển không đủ, các cơ sở giáo dục đại học và cao đẳng có thể sử dụng chỉ tiêu sinh viên nước ngoài để bù đắp phần còn thiếu, nhưng phải báo cáo và được Bộ Giáo dục phê duyệt.

Chỉ tiêu tuyển sinh quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 của Điều này không bao gồm những người nước ngoài không có tư cách học sinh hoặc sinh viên chính thức.

Điều 6

Các trường đại học và cao đẳng khi tuyển sinh sinh viên nước ngoài vào các chương trình đào tạo ở mọi bậc học phải xây dựng và công bố quy định tuyển sinh, đồng thời trình Bộ Giáo dục phê duyệt. Nội dung quy định tuyển sinh phải bao gồm: phương thức tuyển sinh, quy trình xét duyệt điều kiện nhập học, ngôn ngữ giảng dạy của từng khoa hoặc chương trình đào tạo, tiêu chuẩn năng lực ngôn ngữ mà sinh viên phải đáp ứng, tiêu chuẩn chứng minh tài chính và các nội dung liên quan khác.

Sau khi quy định tuyển sinh được Bộ Giáo dục phê duyệt, các trường phải tự xây dựng cẩm nang tuyển sinh dành cho sinh viên nước ngoài, trong đó nêu rõ:

- Phương thức tuyển sinh;
- Quy trình xét duyệt điều kiện nhập học;
- Khoa hoặc chương trình đào tạo tuyển sinh;
- Ngôn ngữ giảng dạy của từng khoa hoặc chương trình;
- Tiêu chuẩn năng lực ngôn ngữ;
- Thời gian đào tạo;
- Chỉ tiêu tuyển sinh;
- Điều kiện đăng ký;
- Tiêu chuẩn chứng minh tài chính;
- Quy định về học phí và hoàn trả học phí;
- Thông tin học bổng và hỗ trợ tài chính của trường;
- Các thông tin liên quan khác.

Khi thực hiện công tác tuyển sinh sinh viên nước ngoài, ngoài các hoạt động quảng bá tuyển sinh và hỗ trợ sinh viên hoàn tất các thủ tục cần thiết để đến Đài Loan học tập, các trường không được ủy quyền cho các tổ chức, pháp nhân, đoàn thể hoặc cá nhân bên ngoài thực hiện công tác tuyển sinh thay mình. Nhà trường cũng phải thường xuyên kiểm tra việc các đơn vị liên quan có thu các khoản phí không hợp lý, thiết lập quan hệ vay nợ hoặc có hành vi vi phạm pháp luật khác đối với sinh viên nước ngoài hay không; khi cần thiết có thể xác minh trực tiếp với người nộp đơn.

Các trường đại học, cao đẳng hoặc các đơn vị, tổ chức được nhà trường ủy quyền thực hiện công tác tuyển sinh sinh viên nước ngoài không được cung cấp các thông tin trái với quy định tuyển sinh, cẩm nang tuyển sinh hoặc các quy định liên quan khác.

Điều 7

Sinh viên nước ngoài đăng ký nhập học vào các trường đại học hoặc cao đẳng phải nộp hồ sơ trực tiếp cho trường trong thời gian quy định của từng trường. Người đáp ứng yêu cầu thông qua hình thức xét duyệt hoặc tuyển chọn sẽ được cấp Giấy phép nhập học. Hồ sơ bao gồm:

1. Đơn xin nhập học.

2. Giấy tờ chứng minh học lực:

(1) Văn bằng từ Trung Quốc Đại lục:

Phải được công nhận theo Quy định công nhận văn bằng học lực khu vực Đại lục.

(2) Văn bằng từ Hồng Kông hoặc Ma Cao:

Phải được công nhận theo Quy định kiểm tra và công nhận học lực Hồng Kông và Ma Cao.

(3) Văn bằng từ các quốc gia hoặc khu vực khác:

1. Văn bằng của các trường Đài Loan ở nước ngoài hoặc trường dành cho doanh nhân Đài Loan tại khu vực Đại lục được công nhận tương đương với văn bằng cùng cấp của Đài Loan.
2. Văn bằng từ các quốc gia hoặc khu vực khác phải được công nhận theo Quy định công nhận văn bằng nước ngoài của các trường đại học. Riêng đối với văn bằng do các trường nước ngoài đặt cơ sở hoặc phân hiệu tại khu vực Đại lục cấp, phải được công chứng bởi cơ quan công chứng của Trung Quốc Đại lục và được cơ quan hoặc tổ chức được Chính phủ Đài Loan chỉ định xác nhận.

3. Giấy chứng minh đủ khả năng tài chính để học tập tại Đài Loan, hoặc giấy xác nhận học bổng toàn phần do chính phủ, trường đại học/cao đẳng hoặc tổ chức dân sự cấp.

4. Các tài liệu khác theo yêu cầu của trường đăng ký.

Khi xét duyệt hồ sơ của sinh viên nước ngoài, nếu nhà trường có nghi ngờ đối với các giấy tờ quy định tại Khoản 2 đến Khoản 4 chưa được cơ quan đại diện ngoại giao của Đài Loan ở nước ngoài hoặc cơ quan/tổ chức được Chính phủ chỉ định xác nhận, nhà trường có thể yêu cầu xác thực; đối với các giấy tờ đã được xác thực, nhà trường có thể yêu cầu cơ quan liên quan hỗ trợ kiểm chứng.

Giấy phép nhập học phải ghi rõ bằng tiếng Trung và tiếng Anh các thông tin sau:

- Họ tên sinh viên;
- Tên chương trình đào tạo;
- Bậc học;
- Ngôn ngữ giảng dạy;
- Năm học nhập học;
- Ngày bắt đầu học kỳ;
- Quy định về học phí và hoàn trả học phí;
- Học bổng;
- Các thông tin quan trọng khác mà sinh viên nước ngoài cần biết.

Nhà trường phải bảo đảm sinh viên nước ngoài hiểu đầy đủ các quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc học tập tại Đài Loan và có thể cung cấp thêm bản dịch bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của sinh viên.

Điều 7-1

Nếu các giấy tờ chứng minh nhập học do sinh viên nước ngoài nộp có hành vi giả mạo, sử dụng giấy tờ không hợp lệ, tẩy xóa hoặc sửa chữa trái phép, nhà trường phải hủy kết quả trúng tuyển.

Người đã nhập học sẽ bị hủy tư cách sinh viên và không được cấp bất kỳ giấy tờ chứng nhận học tập nào.

Nếu hành vi vi phạm chỉ bị phát hiện sau khi tốt nghiệp, nhà trường phải thu hồi tư cách tốt nghiệp và hủy bằng cấp đã cấp.

Điều 8

Sinh viên nước ngoài đã hoàn thành chương trình đại học hoặc cao hơn tại Đài Loan, nếu tiếp tục đăng ký học chương trình thạc sĩ hoặc cao hơn, có thể sử dụng bằng tốt nghiệp và bảng điểm do các trường tại Đài Loan cấp để nộp hồ sơ theo Điều 7 mà không cần nộp giấy chứng nhận học lực nước ngoài được quy định tại Khoản 2 Điều 7.

Sinh viên nước ngoài đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 và đã hoàn thành chương trình dưới bậc cử nhân (Associate Degree hoặc thấp hơn) tại Đài Loan có thể sử dụng bằng tốt nghiệp và bảng điểm đó để nộp đơn vào các chương trình cử nhân hoặc thấp hơn theo Điều 7, Điều 18 và Điều 20 mà không cần nộp các giấy tờ chứng nhận học lực nước ngoài theo quy định tại:

- Khoản 2 Điều 7;
- Khoản 2 Điều 18;
- Khoản 3 Điều 20.

Điều 9

Các trường đại học và cao đẳng tuyển sinh sinh viên nước ngoài phải cập nhật kịp thời vào Hệ thống Quản lý Thông tin Sinh viên Nước ngoài do Bộ Giáo dục chỉ định các thông tin liên quan đến:

- Trúng tuyển;
- Nhập học;
- Chuyển trường;
- Tạm nghỉ học;
- Thôi học;
- Thay đổi hoặc mất tư cách sinh viên;
- Xuất cảnh;
- Và các tình trạng liên quan khác.

Điều 10

Sinh viên nước ngoài không được đăng ký học các chương trình giáo dục dành cho người đi làm (Continuing Education), các chương trình thạc sĩ tại chức hoặc các lớp học chỉ được tổ chức vào buổi tối, ngày nghỉ hoặc cuối tuần tại các trường đại học và cao đẳng ở Đài Loan.

Tuy nhiên, quy định này không áp dụng đối với:

1. Sinh viên nước ngoài đã có tư cách cư trú hợp pháp tại Đài Loan.

2. Chương trình học đã được Bộ Giáo dục phê duyệt theo dự án đặc biệt.

Điều 11

Sinh viên nước ngoài nhập học vào các trường đại học, cao đẳng hệ năm năm, trường trung học phổ thông hoặc các cấp học thấp hơn:

- Nếu đăng ký nhập học trước khi thời gian học của học kỳ thứ nhất vượt quá một phần ba thời lượng học kỳ, thì được nhập học ngay trong học kỳ đó.
- Nếu đăng ký sau khi thời lượng học tập của học kỳ thứ nhất đã vượt quá một phần ba, thì phải nhập học từ học kỳ thứ hai hoặc năm học kế tiếp.

Tuy nhiên, trường hợp cơ quan quản lý có quy định khác thì áp dụng theo quy định đó.

Điều 12

Sau khi tốt nghiệp tại các trường đại học ở Đài Loan, sinh viên nước ngoài nếu được nhà trường trình Bộ Giáo dục phê duyệt cho thực tập tại Đài Loan thì có thể được kéo dài tư cách sinh viên nước ngoài tối đa đến một (01) năm sau khi tốt nghiệp.

Sau khi đến Đài Loan học tập, nếu trong thời gian học tập, sinh viên nước ngoài được phép:

- Đăng ký hộ khẩu lần đầu tại Đài Loan;
- Chuyển hộ khẩu vào Đài Loan;
- Nhập quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc;
- Hoặc khôi phục quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc;

thì sẽ mất tư cách sinh viên nước ngoài và phải thôi học. Tuy nhiên, quy định này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

1. Phương thức nhập học của người đó giống với sinh viên trong nước Đài Loan.
2. Người xin nhập quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc theo Khoản 1 đến Khoản 3 Điều 4 của Luật Quốc tịch.
3. Người đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy chế này và xin nhập quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc theo Điều 3 đến Điều 7 của Luật Quốc tịch.

Việc chuyển trường của sinh viên nước ngoài đang theo học tại các trường đại học và cao đẳng ở Đài Loan do từng trường tự quy định và phải được đưa vào quy chế tuyển sinh để trình Bộ Giáo dục phê duyệt. Tuy nhiên, sinh viên nước ngoài bị buộc thôi học

do hạnh kiểm không đạt yêu cầu hoặc do bị kết án hình sự có hiệu lực pháp luật thì không được chuyển sang trường đại học hoặc cao đẳng khác để tiếp tục học tập.

Điều 13

Các trường đại học và cao đẳng, với điều kiện không ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy bình thường, có thể ký kết thỏa thuận hợp tác giáo dục với các trường nước ngoài để tiếp nhận sinh viên trao đổi quốc tế. Đồng thời, nhà trường có thể áp dụng các quy định tuyển sinh dành cho sinh viên nước ngoài để tiếp nhận người nước ngoài vào học với tư cách sinh viên dự thính hoặc sinh viên học chọn môn.

Các trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục cấp thấp hơn, khi được cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt, có thể tiếp nhận sinh viên nước ngoài đến Đài Loan tham gia các chương trình học tập ngắn hạn dưới một (01) năm.

Điều 14

Các cơ sở giáo dục ở mọi cấp học khi thành lập chương trình chuyên ban dành cho sinh viên nước ngoài nhằm đáp ứng nhu cầu hợp tác học thuật quốc tế hoặc các nhu cầu đặc biệt khác phải tuân thủ các quy định liên quan đến quy mô phát triển và điều kiện nguồn lực của nhà trường, đồng thời được cơ quan quản lý có thẩm quyền chuyển Bộ Giáo dục phê duyệt.

Điều 15

Để khuyến khích các sinh viên nước ngoài ưu tú theo học tại các trường đại học và cao đẳng, Bộ Giáo dục có thể trực tiếp thiết lập hoặc hỗ trợ các trường thành lập học bổng dành cho sinh viên nước ngoài.

Các trường đại học và cao đẳng nhằm khuyến khích sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học tập có thể tự trích kinh phí để thành lập các chương trình:

- Học bổng (Scholarship);
- Trợ cấp học tập (Grant/Aid);

dành cho sinh viên nước ngoài.

Điều 16

Các trường đại học và cao đẳng phải chỉ định đơn vị hoặc nhân sự chuyên trách phụ trách các công việc liên quan đến sinh viên nước ngoài, bao gồm:

- Tiếp nhận hồ sơ nhập học;
- Tư vấn và hỗ trợ học tập;
- Liên hệ và phối hợp các vấn đề liên quan;
- Các công tác hỗ trợ khác.

Nhà trường phải tăng cường:

- Chương trình homestay hoặc gia đình lưu trú;
- Hướng dẫn sinh viên nước ngoài học tiếng Hoa;
- Hướng dẫn tìm hiểu văn hóa Đài Loan;

nhằm giúp sinh viên nước ngoài hiểu biết hơn về Đài Loan.

Hàng năm, các trường đại học và cao đẳng phải tổ chức các hoạt động dành cho sinh viên nước ngoài hoặc các hoạt động quốc tế hóa khuôn viên trường nhằm thúc đẩy giao lưu và tương tác giữa sinh viên Đài Loan và sinh viên quốc tế.

Điều 17

Các trường cao đẳng hệ năm năm, trường trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục cấp thấp hơn khi tuyển sinh sinh viên nước ngoài, ngoài việc tiếp nhận những người nước ngoài đã có tư cách cư trú hợp pháp tại Đài Loan theo Điều 20, phải xây dựng kế hoạch tuyển sinh sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học tập và gửi cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 30 tháng 11 hằng năm. Chỉ sau khi được phê duyệt mới được phép tuyển sinh.

Chính quyền thành phố trực thuộc trung ương hoặc chính quyền quận/huyện/thành phố phải gửi danh sách các trường đã được phê duyệt tuyển sinh đến Bộ Giáo dục để lưu trữ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

Nội dung kế hoạch nêu trên phải bao gồm:

- Thành lập đơn vị chuyên trách sinh viên nước ngoài;
- Kế hoạch tăng cường giảng dạy ngôn ngữ và văn hóa Đài Loan;
- Biện pháp bố trí chỗ ở cho sinh viên nước ngoài;
- Các nội dung liên quan khác.

Trong trường hợp cần thiết, quốc tịch và chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài của các trường nêu tại Khoản 1 có thể do Bộ Giáo dục phối hợp với Bộ Nội chính và Bộ Ngoại giao quyết định.

Điều 18

Sinh viên nước ngoài đăng ký nhập học vào các trường cao đẳng hệ năm năm, trường trung học phổ thông và các cấp học thấp hơn (trừ trường hợp được quy định riêng tại Điều 20) phải nộp hồ sơ trực tiếp cho trường trong thời gian quy định. Người được xét duyệt hoặc trúng tuyển sẽ được cấp Giấy phép nhập học.

Hồ sơ bao gồm:

1. Đơn xin nhập học.

2. Giấy tờ chứng minh học lực

(1) Văn bằng học lực từ Trung Quốc Đại lục

Phải được công nhận theo Quy định công nhận học lực khu vực Đại lục.

(2) Văn bằng học lực từ Hồng Kông hoặc Ma Cao

Phải được công nhận theo Quy định kiểm tra và công nhận học lực Hồng Kông và Ma Cao.

(3) Văn bằng học lực từ các quốc gia hoặc khu vực khác

1. Văn bằng của các trường Đài Loan ở nước ngoài hoặc trường dành cho doanh nhân Đài Loan tại Trung Quốc Đại lục được công nhận tương đương với văn bằng cùng cấp của Đài Loan.
2. Các văn bằng khác phải được xác minh và công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục. Đối với trường nước ngoài đặt cơ sở hoặc phân hiệu tại Trung Quốc Đại lục, văn bằng phải được công chứng tại cơ quan công chứng của Đại lục và được cơ quan hoặc tổ chức được Chính phủ Đài Loan chỉ định xác nhận.

3. Giấy chứng minh năng lực tài chính đủ để học tập tại Đài Loan.

4. Giấy tờ chứng minh tư cách người giám hộ tại Đài Loan.

5. Giấy ủy quyền của cha mẹ hoặc người đại diện hợp pháp giao trách nhiệm giám hộ tại Đài Loan, đã được cơ quan đại diện ở nước ngoài xác nhận.

6. Giấy đồng ý làm người giám hộ tại Đài Loan đã được công chứng tại Đài Loan.

7. Các giấy tờ khác do trường yêu cầu.

Học sinh đăng ký vào lớp 1 tiểu học được miễn nộp giấy tờ chứng minh học lực theo Khoản 2 nêu trên.

Những sinh viên nước ngoài đã đủ tuổi trưởng thành được miễn nộp các giấy tờ quy định tại Khoản 4 đến Khoản 6.

Khi xét duyệt hồ sơ, nếu nhà trường có nghi ngờ đối với các tài liệu thuộc Khoản 2, Khoản 3 hoặc Khoản 7 chưa được cơ quan đại diện ở nước ngoài hoặc cơ quan được Chính phủ Đài Loan chỉ định xác thực, nhà trường có thể yêu cầu xác thực bổ sung; đối với các tài liệu đã được xác thực, nhà trường có thể yêu cầu cơ quan liên quan hỗ trợ kiểm tra.

Điều 19

Người giám hộ tại Đài Loan được quy định tại Điều 18 phải là công dân Trung Hoa Dân Quốc có đăng ký hộ khẩu tại Đài Loan và phải xuất trình:

1. Giấy chứng nhận không có tiền án tiền sự do cơ quan cảnh sát cấp.
2. Danh sách thu nhập cá nhân các loại do cơ quan thuế cấp trong năm gần nhất với tổng thu nhập từ 900.000 Đài tệ (TWD) trở lên.

Người đáp ứng các điều kiện nêu trên chỉ được làm người giám hộ cho một (01) sinh viên nước ngoài.

Tuy nhiên, nếu người giám hộ là:

- Hiệu trưởng nhà trường;
- Chủ tịch hội đồng quản trị của pháp nhân giáo dục;
- Thành viên hội đồng quản trị nhà trường;

thì mỗi người được phép làm người giám hộ cho tối đa năm (05) sinh viên nước ngoài.

Điều 20

Sinh viên nước ngoài đã có tư cách cư trú hợp pháp tại Đài Loan và đăng ký nhập học vào các trường cao đẳng hệ 5 năm, trường trung học phổ thông hoặc các cấp học thấp hơn phải nộp trực tiếp hồ sơ cho nhà trường và được xét tuyển hoặc kiểm tra đạt yêu cầu trước khi đăng ký nhập học. Hồ sơ bao gồm:

1. Đơn xin nhập học.

2. Bản sao giấy tờ chứng minh tư cách cư trú hợp pháp.

3. Giấy tờ chứng minh học lực:

(1) Văn bằng từ khu vực Đại lục Trung Quốc:

Phải được công nhận theo Quy định công nhận học lực khu vực Đại lục.

(2) Văn bằng từ Hồng Kông hoặc Ma Cao:

Phải được công nhận theo Quy định kiểm tra và công nhận học lực Hồng Kông, Ma Cao.

(3) Văn bằng từ các quốc gia hoặc khu vực khác:

1. Văn bằng của các trường Đài Loan ở nước ngoài hoặc trường dành cho doanh nhân Đài Loan tại Trung Quốc Đại lục được công nhận tương đương với văn bằng cùng cấp của Đài Loan.
2. Các văn bằng nước ngoài khác phải được xác minh và công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục. Đối với văn bằng của trường nước ngoài đặt cơ sở hoặc phân hiệu tại Trung Quốc Đại lục, phải được công chứng tại cơ quan công chứng của Trung Quốc Đại lục và được cơ quan hoặc tổ chức do Chính phủ Đài Loan chỉ định xác nhận.

Đối với học sinh đăng ký vào học kỳ đầu của lớp 1 tiểu học, được miễn nộp giấy tờ chứng minh học lực quy định tại Khoản 3 nêu trên.

Khi xét duyệt hồ sơ nhập học của sinh viên nước ngoài, nếu nhà trường có nghi ngờ đối với giấy tờ thuộc Khoản 3 chưa được cơ quan đại diện của Đài Loan ở nước ngoài hoặc cơ quan/tổ chức được Chính phủ chỉ định xác thực, nhà trường có quyền yêu cầu thực hiện xác thực; đối với giấy tờ đã được xác thực, nhà trường có thể đề nghị cơ quan liên quan hỗ trợ kiểm tra.

Sau khi sinh viên nước ngoài đăng ký nhập học, các trường trung học phổ thông và các cấp học thấp hơn phải lập danh sách báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền để lưu hồ sơ.

Nếu trường trung học phổ thông hoặc trường cấp thấp hơn không thể tiếp nhận sinh viên nước ngoài do đã đủ chỉ tiêu tuyển sinh, sinh viên có thể đề nghị cơ quan quản lý hỗ trợ chuyển tới trường còn chỉ tiêu.

Các trường trung học phổ thông và các cấp học thấp hơn có thể căn cứ vào kết quả xét tuyển hoặc kiểm tra để xếp sinh viên vào lớp phù hợp hoặc cho học dự thính cùng lớp. Thời gian học dự thính tối đa là một (01) năm; nếu vượt qua kỳ kiểm tra đánh giá, học sinh sẽ được công nhận tư cách học sinh chính thức.

Điều 20-1

Trong trường hợp quốc gia của sinh viên nước ngoài xảy ra chiến tranh, thiên tai nghiêm trọng, dịch bệnh truyền nhiễm lớn hoặc các sự kiện đặc biệt khác khiến các trường học tại khu vực đó không thể hoạt động bình thường, thì cơ quan đại diện của Đài Loan ở nước ngoài hoặc đại sứ quán, lãnh sự quán của quốc gia đó tại Đài Loan có thể nộp các tài liệu đánh giá liên quan. Sau khi được Bộ Giáo dục phối hợp với Bộ Ngoại giao, Cơ quan Di trú thuộc Bộ Nội chính và các cơ quan liên quan xem xét công nhận, việc tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông hoặc trường chuyên khoa có thể được thực hiện theo hình thức dự án đặc biệt.

Đối với chương trình tuyển sinh đặc biệt nêu trên, chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung về nguyên tắc được xác định tối đa bằng 1% tổng chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt của từng cấp học.

Điều 21

Các khoản phí mà sinh viên nước ngoài phải nộp khi học tập tại Đài Loan được thực hiện theo các quy định sau:

1. Sinh viên nhập học theo Điều 20 hoặc Điều 20-1; sinh viên nhận Học bổng Đài Loan của Bộ Ngoại giao được cơ quan đại diện ở nước ngoài giới thiệu; hoặc người có tư cách thường trú vĩnh viễn tại Đài Loan sẽ đóng học phí theo mức áp dụng cho sinh viên Đài Loan tại trường đang theo học.
2. Người nhập học theo các thỏa thuận hợp tác giáo dục sẽ thực hiện theo nội dung của thỏa thuận.
3. Các sinh viên nước ngoài khác đóng học phí theo mức dành cho sinh viên nước ngoài của trường, nhưng không được thấp hơn mức học phí của các trường tư thục cùng cấp.

Sinh viên đã nhập học trước ngày 01 tháng 02 năm 2011, thời điểm sửa đổi Quy chế này có hiệu lực, sẽ tiếp tục áp dụng mức học phí theo quy định cũ trong suốt cấp học đó.

Điều 22

Khi đăng ký nhập học, sinh viên nước ngoài mới nhập học phải nộp giấy chứng nhận đã tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn có hiệu lực ít nhất sáu (06) tháng kể từ ngày nhập cảnh vào Đài Loan. Sinh viên đang theo học phải nộp giấy chứng nhận tham gia Bảo hiểm Y tế Toàn dân (NHI) hoặc các loại bảo hiểm liên quan khác của Đài Loan.

Nếu giấy chứng nhận bảo hiểm được cấp ở nước ngoài, phải được cơ quan đại diện của Đài Loan ở nước ngoài xác thực.

Điều 23

Trường hợp sinh viên nước ngoài vi phạm Luật Dịch vụ Việc làm và được xác minh là có thật, nhà trường hoặc cơ quan quản lý liên quan phải xử lý ngay theo quy định pháp luật.

Điều 24

Khi sinh viên nước ngoài có các tình trạng như:

- Tạm nghỉ học;
- Thôi học;
- Thay đổi hoặc mất tư cách sinh viên;

nhà trường phải thông báo cho Cục Lãnh sự thuộc Bộ Ngoại giao, các văn phòng dịch vụ của Cơ quan Di trú thuộc Bộ Nội chính tại địa phương nơi trường đặt trụ sở và đồng thời gửi thông báo cho Bộ Giáo dục.

Điều 25

Nếu nhà trường vi phạm các quy định của Quy chế này, cơ quan quản lý có thẩm quyền sẽ xử lý theo quy định pháp luật liên quan.

Nếu nhà trường không xử lý theo Điều 23, cơ quan quản lý có thẩm quyền có thể điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh sinh viên nước ngoài của trường tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 26

Đối với sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học tiếng Hoa tại các trung tâm Hoa ngữ thuộc trường đại học hoặc cao đẳng, các quy định về:

- Thủ tục đăng ký;
- Học bổng và trợ cấp;

- Quản lý và hỗ trợ;
- Trường hợp nghỉ học quá một phần tư tổng số giờ học của khóa học;
- Thông báo về việc thay đổi hoặc mất tư cách sinh viên;

sẽ áp dụng tương tự theo các quy định tại Điều 7 Khoản 1 Mục 1, Mục 3, Mục 4; Điều 9; Điều 15; Điều 16; Điều 22 và Điều 24 của Quy chế này.

Điều 27

Mẫu biểu quy định tại:

- Điều 7 Khoản 1 Mục 1,
- Điều 18 Khoản 1 Mục 1,
- Điều 20 Khoản 1 Mục 1,

sẽ do từng trường tự quy định.

Mẫu biểu quy định tại Điều 18 Khoản 1 Mục 5 và Mục 6 sẽ do Bộ Giáo dục ban hành.

Điều 27-1

Các cơ sở giáo dục thực nghiệm có thể, theo Quy định về giáo dục thực nghiệm ngoài hệ thống trường học ở bậc trung học phổ thông và thấp hơn, áp dụng tương tự Quy chế này để tuyển sinh sinh viên nước ngoài đến Đài Loan học tập. Phạm vi áp dụng bao gồm:

1. Điều 2.
2. Điều 3.
3. Điều 4.
4. Điều 11.
5. Khoản 2 Điều 13.
6. Khoản 1 Điều 17.
7. Điều 18.
8. Khoản 1 Điều 19.
9. Khoản 1 đến Khoản 4 Điều 20.
10. Điều 22.
11. Điều 23.
12. Khoản 1 Điều 25.
13. Điều 26.

Kế hoạch tuyển sinh sinh viên nước ngoài của cơ sở giáo dục thực nghiệm phải bao gồm nội dung về việc bố trí nhân sự chuyên trách phụ trách sinh viên nước ngoài.

Quy định về quốc tịch của sinh viên nước ngoài được tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục thực nghiệm sẽ áp dụng tương tự quy định đối với các trường trung học phổ thông và các cấp học thấp hơn.

Người đáp ứng điều kiện tại Khoản 1 Điều 19 chỉ được làm người giám hộ cho một sinh viên nước ngoài. Tuy nhiên, người đứng đầu cơ sở giáo dục thực nghiệm hoặc người đại diện của tổ chức phi lợi nhuận thành lập cơ sở giáo dục thực nghiệm được phép làm người giám hộ cho tối đa năm (05) sinh viên nước ngoài.

Các quy định về thu, hoàn trả học phí của cơ sở giáo dục thực nghiệm phải được đưa vào các quy định về thu và hoàn trả học phí theo Luật Giáo dục thực nghiệm ngoài hệ thống trường học ở giai đoạn trung học phổ thông và thấp hơn.

Khi sinh viên nước ngoài mất tư cách học sinh, tạm nghỉ học, thay đổi hoặc chấm dứt chương trình học ngắn hạn hoặc phát sinh các tình trạng khác, cơ sở giáo dục thực nghiệm phải thông báo cho Cục Lãnh sự, Cơ quan Di trú, Bộ Giáo dục, chính quyền địa phương và trường nơi sinh viên đăng ký hộ tịch học tập.

Điều 28

Quy chế này có hiệu lực từ ngày **01 tháng 08 năm 2012**.

Các điều khoản sửa đổi của Quy chế này, ngoại trừ:

- Các điều khoản công bố sửa đổi ngày 24 tháng 12 năm 2012 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2013;
- Các điều khoản công bố sửa đổi ngày 23 tháng 08 năm 2013 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 09 năm 2013;

thì các lần sửa đổi khác đều có hiệu lực kể từ ngày ban hành.